

## ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN LÝ THUYẾT

**Bậc đào tạo: Trung cấp chuyên nghiệp**

**HỌC PHẦN: KỸ THUẬT ĐIỆN**

**HỌC KỲ: I**

**NĂM HỌC: 2014 - 2015**

**Lớp: 13TC-CK**

**Ngày thi: \_\_\_\_/\_\_\_\_/\_\_\_\_**

**Thời gian thi: 60 phút**

*(Học sinh không được sử dụng tài liệu, không được ghi vào đề, nộp lại đề)*

**\* Nội dung đề: 03A**

**01. Mạch xoay chiều 3 pha đối xứng khi mắc tam giác ta có:**

- A.  $Z_d = Z_p$       B.  $U_d = U_p$       C.  $I_d = I_p$       D.  $U_d = \sqrt{3} U_p$

**02. Cầu dao là khí cụ điện dùng để:**

- A. Đóng ngắt mạch điện một cách tự động      B. Bảo vệ quá tải  
C. Đóng ngắt mạch điện điều khiển bằng tay ở mạng hạ áp      D. Bảo vệ thấp áp

**03. Quạt điện, máy bơm nước là thiết bị chuyển hóa:**

- A. Điện năng thành cơ năng      B. Cơ năng thành điện năng  
C. Điện năng thành hóa năng      D. Điện năng thành nhiệt năng

**04. Khi cho dòng điện vào đèn huỳnh quang, dưới tác dụng của điện thế ở hai cực của con chuột sẽ :**

- A. Tăng công suất của đèn      B. Tạo sự phóng điện làm lưỡng kim dẫn nở nổi mạch  
C. Ổn định dòng điện qua đèn      D. Giảm tổn hao công suất của đèn

**05. Máy biến áp có cấu tạo gồm hai phần chính:**

- A. Sơ cấp và thứ cấp      B. Cuộn dây và lõi thép      C. Stator và phần ứng      D. Stator và rotor

**06. Ưu điểm máy biến áp tự ngẫu so với máy biến áp cách ly là:**

- A. Trọng lượng dây quấn máy biến áp tự ngẫu lớn hơn máy biến áp cách ly  
B. Lõi thép máy biến áp tự ngẫu nhỏ hơn, giá thành thấp hơn máy biến áp cách ly  
C. Máy biến áp tự ngẫu an toàn máy biến áp cách ly  
D. Giá thành máy biến áp tự ngẫu lớn hơn máy biến áp cách ly

**07. Những phần tử chính trong mạch điện huỳnh quang gồm:**

- A. Bóng đèn, con chuột, chấn lưu, máng đèn, cảm biến nhiệt  
B. Bóng đèn, con chuột, chấn lưu, máng đèn, chụp đèn, cảm biến nhiệt  
C. Con chuột, chấn lưu, máng đèn, chụp đèn  
D. Bóng đèn, con chuột, chấn lưu, máng đèn, chụp đèn

**08. Trong cách đấu mạch đèn huỳnh quang để đèn sáng, cần đấu ..... nối tiếp bóng đèn, để bảo vệ đèn cần đấu ..... vào dây pha**

- A. Bộ môi ..... cầu chì      B. Chấn lưu ..... công tắc  
C. Chấn lưu ..... cầu chì      D. Bộ môi ..... chấn lưu

**09. Trước khi khởi động động cơ, chỉ số của công tơ điện là 0975, sau thời gian làm việc 10 giờ, động cơ dừng lại, chỉ số của công tơ là 0995. Công suất cơ của động cơ là bao nhiêu nếu hiệu suất của động cơ là 60%.**

- A. 1,6kW      B. 2,4kW      C. 1,2kW.      D. 1,8kW

**10. Khi cần đo điện trở cuộn dây chạy của động cơ KĐB 1 pha có giá trị nhỏ, dùng thang đo ohm Rx 10K của đồng hồ VOM thì :**

- A. Kim đồng hồ không lên và chỉ về  $\infty$       B. Kim đồng hồ không lên và chỉ về 0  
C. Kim đồng hồ lên và chỉ về 0      D. Kim đồng hồ lên và chỉ về  $\infty$

**11. Rơ le thời gian có công dụng**

- 2

- C. Có thể đấu theo hình sao hoặc hình tam giác      D. Không đấu được

25. **Khởi động từ là khí cụ điện dùng để:**

- A. Bảo vệ quá tải      B. Đóng ngắt mạch điện điều khiển bằng tay ở mạng hạ áp  
C. Bảo vệ ngắn mạch      D. Điều khiển từ xa, đóng cắt mạch điện và bảo vệ quá tải

26. **Bóng đèn có ghi (220V-100W) sáng bình thường khi mắc vào:**

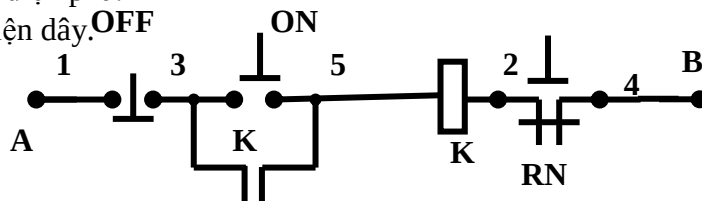
- A. Điện áp dây của mạng ba pha 127/220V      B. Điện áp dây của mạng ba pha 220/380V.  
C. Điện áp pha của mạng ba pha 127/220V.      D. Một dây pha và dây trung tính của mạng 127/220V

27. **Mạch điện xoay chiều ba pha có:**

- A. Điện áp giữa dây pha và dây trung tính gọi là điện áp dây.  
B. Điện áp giữa hai dây pha gọi là điện áp pha.  
C. Dòng điện chạy trong dây trung tính gọi là dòng điện pha.  
D. Dòng điện chạy trong các dây pha gọi là dòng điện dây.

28. **Theo hình 6.1:**

- A. K<sub>5-2</sub>: Tiếp điểm thường mở role nhiệt  
B. K<sub>3-5</sub>: Cuộn dây của công tắc tơ K  
C. RN<sub>2-4</sub>: Cuộn dây của role nhiệt  
D. RN<sub>2-4</sub>: Tiếp điểm thường đóng của role nhiệt



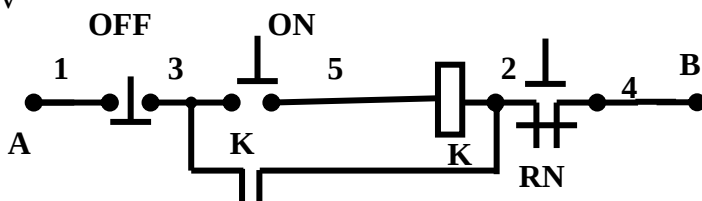
HÌNH 6.1

29. **Theo hình 6.1: Khi mắc mạch vào nguồn 220V/380V thì điện áp định mức của cuộn dây công tắc tơ là:**

- A. 380V      B. 127V      C. 220V      D. 440V

30. **Theo hình 6.2, khi cấp nguồn và nhấn nút M<sub>3-5</sub>**

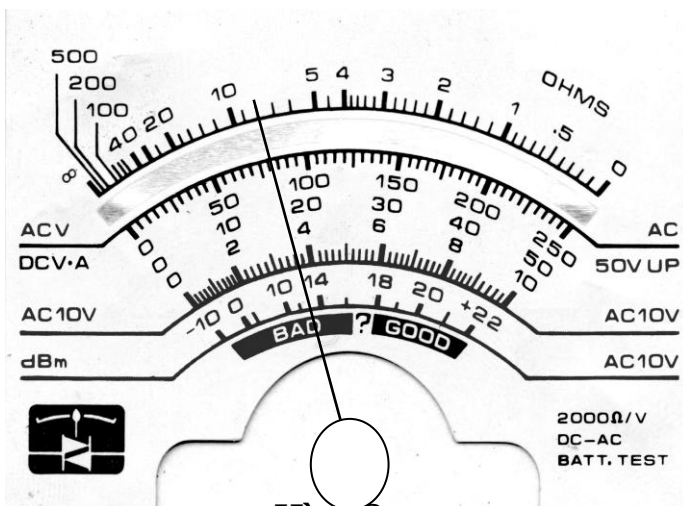
- A. Mạch điều khiển bị ngắn mạch  
B. Động cơ luôn quay thuận  
C. Mạch điều khiển bị hở mạch  
D. Mạch điều khiển động cơ quay nhưng không dừng máy được



HÌNH 6.2

31. **Khi đo dòng định mức của động cơ 1 pha bằng ampe kìm; nếu quấn sợi dây dẫn mang dòng cần đo vào gọng kìm thêm 5 vòng, thì Ampe kế chỉ giá trị là 8A, thì dòng định mức của động cơ là...**

32. **Theo hình 3, xác định giá trị tương ứng với các giai đo: R x100 ; 250DCV, 10ACV**



Hình 3

TRƯỜNG KHOA

TRƯỜNG BỘ MÔN

GIÁO VIÊN SOẠN ĐỀ